# TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN HÀ NỘI E KHOA TOÁN – CƠ – TIN HỌC

#### BÀI THỰC HÀNH LINUX Tuần 12

## Phần 1: Thực hành củng cố AWK

Awk có thể được chạy từ tệp:

Cú pháp: awk -f awkFile databaseFile

Cho tệp tin inven.txt có nội dung:

1	Pen	5	20.00
2	Rubber	10	2.00
3	Pencil	3	3.50
4	Cock	2	45.50

#### Ví dụ 1:

\$cat > test01.awk

{ print \$3}

Sau đó gõ lệnh: \$awk -f test01.awk inven.txt

#### Ví dụ 2:

\$cat > test02.awk

{if( \$3 > 5) print \$0 }

Sau đó gõ lệnh: \$ awk -f test02.awk inven.txt

## Định dạng trong câu lệnh printf

%c	Kí tự
%d	Số thập phân
%x	Số ở hệ 16
%s	Chuỗi
\n	Xuống dòng
\t	tab

Ví dụ 3: Tạo tệp test03.txt lưu điểm thi của sinh viên như sau:

- 1 Nguyen\_Van\_A 10
- 2 Nguyen\_Thi\_B 8.5
- 3 Tran\_Van\_C 5

```
Tạo tệp test03.awk in thông tin họ tên và điểm
     BEGIN {
           printf "%40s%20s\n", "Ho va ten", "Diem thi"
           print "%40s\%20s\n", $2, $3 }
      Thực thi: awk -f test03.awk test03.txt
Ví dụ 4:
$ cat > test04.awk
BEGIN {
 printf "Bill for the 4-March-2001.\n"
  printf "By Vivek G Gite.\n"
  printf "-----\n"
  total = \$3 * \$4
  recno = \$1
  item = $2
  gtotal += total
  printf "%d %s Rs.%f\n", recno, item, total
  #printf "%2d %-10s Rs.%7.2f\n", recno, item, total
END {
 printf "-----\n"
 printf "Total Rs. %f\n",gtotal
 #printf "\tTotal Rs. %7.2f\n", gtotal
 Sau đó thực hiện lệnh: $ awk -f test04.awk inven.txt
```

### Mång

## Chỉ số mảng trong awk có thể là số hoặc xâu

Ví dụ 6: Thực thi tệp test06.awk có nội dung như sau:

```
BEGIN {

array["NguyenVanA"]=3

array["TranThiB"]=10

array["NguyenThiC"]=8.4

for (ten in array)

printf "Diem: %f", a[ten]
}
```

Độ dài mảng: length(array)

## Phần 2: Bài tập thực hành

#### Bài 1:

Trong file thông tin sinh viên có thông tin MSSV,Tên sinh viên, Niên khóa, Lớp, Quê quán.

- a. Tìm tổng số sinh viên.
- b. Tìm tổng số lớp.
- c. Tính và in ra tổng số sinh viên theo quê quán?
- d. Tính và in ra tổng số sinh viên theo lớp. Tìm lớp có nhiều sinh viên nhất?
- 1 Nguyen\_Van\_A K58A2 ThaiBinh 2 Nguyen\_Van\_B K58A2 NamDinh 3 Pham\_Van\_C K59A3 HaNoi 4 Le\_Van\_D K58A3 ThanhHoa Nguyen\_Van\_E 5 K58A3 HaiPhong 6 Le Van F K58A2 QuangNinh

#### Bài 2:

Cho file danh\_sach\_hien\_mau chứa thông tin sinh viên hiến máu của lớp K58A2 bao gồm 4 cột: STT, Tên sinh viên, số máu được hiến, loại máu. Lưu ý một sv có thể hiến máu nhiều lần.

- a. Tìm tổng số máu sinh viên đã hiến.
- b. In các nhóm máu mà sinh viên có thể có
- c. In tổng số máu theo loại.
- d. In số máu mỗi sinh viên đã hiến theo cấu trúc sau: STT Ten sinh vien số máu đã hiến
  - e. Tìm sinh viên đã hiến nhiều máu nhất.

Nội dung file danh\_sach\_hien\_mau.txt như sau:

- 1 Nguyen\_Van\_A 400 O
- 2 Nguyen\_Van\_B 350 A
- 3 Pham\_Van\_C 350 AB
- 4 Le\_Van\_D 300 B
- 5 Nguyen\_Van\_A 350 O
- 6 Le\_Van\_D 350 B

#### Bài 3:

Lệnh df –h cho phép hiển thị tình trạng sử dụng của các đĩa trên hệ điều hành. In ra màn hình tên đĩa có dung lượng sử dụng vượt quá 90%

# Phần 3: Liên lạc

STT	Họ và tên	Email	ĐT
1	Nguyễn Minh Hải	Nguyenminhhai06@gmail.com	
2	Hà Mỹ Linh	Halinh.hus@gmail.com	
3	Nguyễn Thị Huyên	Nthuyen.bmth@gmail.com	
4	Đặng Xuân Duy	duydx@miatech.vn	